

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 27/RITA/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT RITA**

Địa chỉ: số 8, Đại Lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274.3784788.

Fax: 0274.3784799.

Website: www.rita.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3700.574.950

Giấy chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) số VN20/00196 do SGS Việt Nam cấp ngày: 03/07/2020

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC UỐNG HẠT É HƯƠNG VỊ VIỆT QUẤT/ BASIL SEED DRINK WITH BLUEBERRY FLAVOR**

2. Thành phần: Nước, nước ép việt quất (10%), đường, hạt é (7%), chất ổn định (E418), chất điều chỉnh độ axit (E330, E331(iii)), hương việt quất tổng hợp, màu thực phẩm tổng hợp (E124, E133), chất tạo ngọt: sucralose (E955).

(Ingredients: Water, blueberry juice (10%), sugar, basil seeds (7%), stabiliser (E418), acidity regulators (E330, E331(iii)), synthetic blueberry flavor, synthetic food colors (E124, E133), sweetener: sucralose (E955).)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng được in trên chai.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng vô chai thủy tinh, chai PET đảm bảo an toàn thực phẩm với thể tích thực là 290ml, 300ml, 500ml hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT RITA**



Địa chỉ: số 8, Đại Lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274.3784788.

Fax: 0274.3784799.

Website: www.rita.com.vn

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với sản phẩm đồ uống không cồn QCVN 6-2:2010/BYT.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Dương, ngày 04 tháng 12 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Kevin Yang



BẢN TIÊU CHUẨN VỀ SẢN PHẨM

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT RITA	Tên sản phẩm	Số:27/RITA/2020
	NƯỚC UỐNG HẠT É HƯƠNG VỊ VIỆT QUẤT/ BASIL SEED DRINK WITH BLUEBERRY FLAVOR	

1. Tiêu Chuẩn sản phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính /100 ml	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal	34-50
2	Chất béo	g	0
3	Natri	mg	23-35
4	Carbohydrates	g	8,6-12,6
5	Đường tổng	g	8.1-12.1
6	Chất đạm	g	0
7	Vitamin C	mg	5-7

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Theo QCVN 6-2: 2010/BYT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/ml	$\leq 10^2$
2	<i>Coliform</i>	CFU/ml	≤ 10
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	0
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	0
5	<i>Faecal streptococci</i>	CFU/ml	0
6	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	0
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	0
8	Tổng số bào tử nấm men, mốc	CFU/ml	≤ 10

3. Hàm lượng kim loại nặng: Xây dựng dựa trên QCVN 6-2: 2010/BYT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Chì	mg/l	≤ 0.05

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
- Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát và tránh ánh nắng trực tiếp.

5. Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm

Sản phẩm của CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT RITA

Địa chỉ: số 8, Đại Lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 .3784788

Fax : 0274.3784799

Website : www.rita.com.vn



(Ký tên, đóng dấu)



Kevin Yang



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu

743-2020-00101887

Mã số kết quả

AR-20-VD-107486-01-VI / EUVNHC-00119393



**CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT
RITA**

Số 8, Đại Lộ Thống Nhất
Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Phường Dĩ An
Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
Việt Nam

Tên mẫu:

Nước uống hạt é hương việt quốc

Tình trạng mẫu:

Mẫu đựng trong chai thủy tinh

Ngày nhận mẫu :

13/11/2020

Thời gian thử nghiệm:

14/11/2020 - 21/11/2020

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:

23/11/2020

Mã số PO của khách hàng :

I2N2201113196-BL

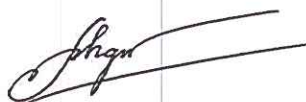
STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ml	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=1)
2	VD344 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	Không phát hiện (LOD=1)
3	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ml	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=1)
4	VD385 VD (a) <i>Tổng số nấm men, nấm mốc</i>	cfu/ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	Không phát hiện (LOD=1)
5	VD0GA VD <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ml	Ref EN ISO 16266:2006	Không phát hiện (LOD=1)
6	VD0G4 VD (a) <i>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</i>	cfu/ml	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	Không phát hiện (LOD=1)
7	VD0G8 VD <i>Faecal Streptococci (enterococci)</i>	cfu/ml	Ref TCVN 6189-2: 2009 (ISO 7899-2:2000)	Không phát hiện (LOD=1)
8	VD0G7 VD (a)(d) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=1)
9	VD129 VD Carbohydrates	g/100 ml	AOAC 986.25 mod.	10.6
10	VD165 VD (a)(f) Béo	g/100 ml	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-2-TP-3498) (Ref. FAO Food 14/7-1986)	Không phát hiện (LOD=0.1)
11	VD263 VD (a)(f) Protein	g/100 ml	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-2-TP-3495) (Ref. FAO Food 14/7-1986)	Không phát hiện (LOD=0.1)
12	VD304 VD (a)(f) Đường tổng	g/100 ml	TCVN 4594:1988 (ST SEV 3450:1981)	10.1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
13	VD543 VD Năng lượng	kcal/100 ml	FAO 2003 77	42
14	VD1KX VD (a) Vitamin C (Acid Ascorbic)	mg/100 ml	AOAC 2012.21	5.78
15	VD279 VD (a) Natri (Na)	mg/l	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-2-TP-3500)	290
16	VD1Z1 VD (a)(f) Chì (Pb)	mg/l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên



Nguyễn Thị Phượng Vy
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vy 24/11/2020

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. (!): Thông tin này được cung cấp bởi khách hàng

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (d) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận Phòng Thử Nghiệm Thức Ăn Chăn Nuôi. (f) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận CSKN về An Toàn Thực Phẩm-Bộ Y Tế

